

Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Kèm theo Kế hoạch số 36/KH-THQT ngày 28/8/2025)

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216 - LL: 212 - CD:02 - TN:02	204 - LL:199 - CD:02 - TN: 03	350	180 - LL:176 - CD: 02 - TN: 02	170 - LL:165 - CD:03 - TN: 02	245	126 - LL:122 - CD: 02 - TN: 02	119 - LL: 155 - CD:02 - TN:02	245	126 - LL:140 - CD: 02 - TN: 02	119 - LL: 132 - CD:02 - TN:02	245	126 - LL:140 - CD: 02 - TN: 02	119 - LL: 132 - CD:02 - TN:02
2	Toán	105	54 - LL: 50 - CD:02 - TN:02	51 - LL: 47 - CD: 02 - TN: 02	175	90 - LL: 86 - CD: 02 - TN: 02	85 - LL: 81 - CD:02 - TN:02	175	90 - LL: 86 - CD:02 - TN: 02	85 - LL: 81 - CD:02 - TN:02	175	90 - LL: 86 - CD:02 - TN: 02	85 - LL: 81 - CD:02 - TN:02	175	90 - LL: 86 - CD:02 - TN: 02	85 - LL: 81 - CD:02 - TN:02
3	Ngoại ngữ 1							140	72 - LL: 66 - CD:02 - TN:04	68 - LL: 63 - CD:02 - TN:03	140	72 - LL: 60 - CD:02 - TN:04	68 - LL: 63 - CD:02 - TN:03	140	72 - LL: 60 - CD:02 - TN:04	68 - LL: 63 - CD:02 - TN:03
4	Đạo đức	35	18 - LL: 14 - CD: 02 - TN: 02	17 - LL: 13 - CD:02 - TN: 02	35	18 - LL: 14 - CD: 02 - TN: 02	17 - LL:13 - CD:02 - TN: 02	35	18 - LL: 14 - CD: 02 - TN: 02	17 - LL:13 - CD:02 - TN: 02	35	18 - LL: 14 - CD: 02 - TN: 02	17 - LL:13 - CD:02 - TN: 02	35	18 - LL: 14 - CD: 02 - TN: 02	17 - LL:13 - CD:02 - TN: 02

5	Tự nhiên và xã hội	70	36 - LL: 32 - CĐ: 02 - TN: 02	34 - LL: 30 - CĐ: 02 - TN: 02	70	36 - LL: 31 - CĐ: 02 - TN: 03	34 - LL: 30 - CĐ: 02 - TN: 02	70	36 - LL: 32 - CĐ: 02 - TN: 02	34 - LL: 30 - CĐ: 02 - TN: 02						
6	Lịch sử và địa lý										70	36 - LL: 28 - CĐ: 04 - TN: 04	34 - LL: 26 - CĐ: 04 - TN: 04	70	36 - LL: 28 - CĐ: 04 - TN: 04	34 - LL: 26 - CĐ: 04 - TN: 04
7	Khoa học										70	36 - LL: 32 - CĐ: 02 - TN: 02	34 - LL: 30 - CĐ: 02 - TN: 02	70	36 - LL: 32 - CĐ: 02 - TN: 02	34 - LL: 30 - CĐ: 02 - TN: 02
8	Tin học và công nghệ							70	36 - LL: 32 - CĐ: 02 - TN: 02	34 - LL: 30 - CĐ: 02 - TN: 02	70	36 - LL: 32 - CĐ: 02 - TN: 02	34 - LL: 30 - CĐ: 02 - TN: 02	70	36 - LL: 32 - CĐ: 02 - TN: 02	34 - LL: 30 - CĐ: 02 - TN: 02
9	Giáo dục thể chất (thể dục)	70	36 - LL: 32 - CĐ: 02 - TN: 02	34 - LL: 30 - CĐ: 02 - TN: 02	70	36 - LL: 32 - CĐ: 02 - TN: 02	34 - LL: 30 - CĐ: 02 - TN: 02	70	36 - LL: 32 - CĐ: 02 - TN: 02	34 - LL: 30 - CĐ: 02 - TN: 02	70	36 - LL: 32 - CĐ: 02 - TN: 02	34 - LL: 30 - CĐ: 02 - TN: 02	70	36 - LL: 32 - CĐ: 02 - TN: 02	34 - LL: 30 - CĐ: 02 - TN: 02
10	Nghệ thuật (Âm nhạc và Mỹ thuật)	70	36 - LL: 28 - CĐ: 04 - TN: 04	34 - LL: 26 - CĐ: 04 - TN: 04	70	36 - LL: 28 - CĐ: 04 - TN: 04	34 - LL: 26 - CĐ: 04 - TN: 04	70	36 - LL: 28 - CĐ: 04 - TN: 04	34 - LL: 26 - CĐ: 04 - TN: 04	70	36 - LL: 28 - CĐ: 04 - TN: 04	34 - LL: 26 - CĐ: 04 - TN: 04	70	36 - LL: 28 - CĐ: 04 - TN: 04	34 - LL: 26 - CĐ: 04 - TN: 04

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

(Kèm theo Kế hoạch số 36/KH-THQT ngày 28/8/2025)

Tháng/ năm	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Dự kiến lực lượng cùng tham gia
9/2025	Chào mừng năm học mới	1/Hoạt động chủ điểm Đón trẻ vào lớp 1; Khai giảng năm học mới; Mừng 80 năm thành lập Bộ quốc gia Giáo dục (Bộ GDĐT); 2/Giáo dục tháng ATGT	Tổ chức theo toàn trường.	Sáng ngày 05/9/2025	Điều hành HT, PHT và TPT Đội; tổ chức thực hiện tập thể giáo viên và học sinh.	GVCN, các đoàn thể nhà trường: Địa phương và CMHS.
10/2025	Yêu quý mẹ và cô giáo.	Sinh hoạt chủ điểm: 1/Vui hội Trăng rằm; 2/Mẹ và cô giáo”.	Theo điểm trường (1 tiết vào sáng thứ sáu, tiết sinh hoạt tập thể/trải nghệ).	1/Sáng 06/10/2025 2/Sáng 20/10/2025	Điều hành: TPT Đội; Điểm trưởng. Thực hiện: Tập thể GV và HS.	GVCN, các đoàn thể nhà trường.

11/2025	Biết ơn thầy giáo, cô giáo.	Sinh hoạt chủ điểm: Tôn sư trọng đạo	Theo điểm trường	Sáng thứ hai, 17/11/2025	Điều hành: HT, PHT và TPT Đội; tổ chức thực hiện tập thể giáo viên và học sinh.	Đoàn Thanh niên xã. GVCN, các đoàn thể nhà trường
12/2025	Uống nước nhớ nguồn.	Hoạt động trải nghiệm: Hội khỏe Phù đồng; Thi Cờ vua (lớp 1-5), các hoạt động thể thao khác.	Toàn trường	Ngày thứ bảy, 07/12/2025	Điều hành: HT, PHT và TPT Đội; tổ chức thực hiện tập thể giáo viên và học sinh.	GVCN và các đoàn thể nhà trường; Đoàn Thanh niên.
01/2026	Giữ gìn truyền thống, văn hóa dân tộc.	Hoạt động trải nghiệm: Tổ chức hoạt động Stem, hội thi “Khéo tay hay làm” và giao lưu các Câu lạc bộ.	Toàn trường	Ngày thứ sáu 30/01/2026 (ngày 12 tháng chạp âm lịch).	Điều hành: HT, PHT và TPT Đội; tổ chức thực hiện tập thể giáo viên và học sinh.	Đoàn thanh niên; GVCN và chi đoàn nhà trường.
02/2026	Mừng Đảng quang vinh	Sinh hoạt chủ điểm: Tìm hiểu về Đảng quang vinh.	Điểm trường	Sáng thứ hai, 02/2/2026	Điều hành: HT, PHT và TPT Đội; tổ chức thực hiện tập thể giáo viên và học sinh.	GVCN, các đoàn thể nhà trường
	Tiến bước lên Đoàn	Sinh hoạt chủ điểm Tìm hiểu về Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 Hoạt động trải nghiệm	Điểm trường	Sáng thứ sáu, 06/03/2026	Sinh hoạt chủ điểm Tìm hiểu về Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3	Điểm trường

3/2026		kỉ niệm ngày thành lập Đoàn 26/3: Ngày hội thiếu nhi vui khỏe (Múa hát tập thể, các trò chơi dân gian) Sinh hoạt tại địa chỉ Đỏ xã Quế Sơn Trung	Toàn trường Học sinh khối 3	Ngày thứ bảy 21/3/2026 Chiều 21/3/2026	Hoạt động trải nghiệm kỉ niệm ngày thành lập Đoàn 26/3; Sinh hoạt tại địa chỉ Đỏ Quế Sơn Trung.	Toàn trường Học sinh khối 3
4/2026	Mừng non sông thống nhất	Tổ chức hoạt động hóa thân thành lực lượng Vũ trang Nhân dân qua câu chuyện đã được đọc (Tuyên truyền ngày Sách Việt Nam 21/4 và kỷ niệm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 30/4)	Toàn trường	Chiều thứ sáu, ngày 17/4/2026	Điều hành: HT, PHT và TPT Đội; Nhân viên Thư viện; tổ chức thực hiện tập thể giáo viên và học sinh.	GVCN, các đoàn thể nhà trường
5/2026	Bác Hồ kính yêu.	Sinh hoạt chủ điểm: Kỉ niệm Ngày sinh thành lập Đội và sinh nhật Bác Hồ. Tổ chức lễ Tri ân và ra trường cho học sinh lớp 5.	Theo điểm trường Học sinh Khối 5	Thứ hai, ngày 18/5/2026 Sáng 28/5/2026	Điều hành: HT, PHT và TPT Đội; tổ chức thực hiện tập thể giáo viên và học sinh.	TPT Đội, GVCN, các đoàn thể nhà trường. GVCN, các đoàn thể nhà trường và Đoàn Thanh niên, Hội CMHS

**Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian
bán trú tại trường (trong trường hợp có học sinh bán trú)**

(Kèm theo Kế hoạch số 36/KH-THQT ngày 28/8/2025)

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Đọc sách	Cá nhân, nhóm, lớp	Học sinh	Giờ ra chơi, trước giờ vào lớp.	Thư viện, sân trường, tủ sách tại lớp.	Nhân viên thư viện -GVCN
2	Vui chơi tự do	Hoạt động tự do	Học sinh	Giờ ra chơi	Sân trường	TPT
3	CLB Thể thao	Học, Chơi các môn thể thao	HS năng khiếu	Hằng ngày, sau giờ học chính thức và Thứ 7 hằng tuần	Sân trường	GVTD
4	CLB Âm nhạc	Bồi dưỡng, củng cố kiến thức và năng khiếu Âm nhạc	HS năng khiếu	Hằng ngày, sau giờ học chính thức và Thứ 7 hằng tuần	Hội trường trường TH Quế Thuận	GV Âm nhạc
5	CLB Tiếng Anh	Bồi dưỡng, củng cố kiến thức và năng khiếu Tiếng Anh	HS năng khiếu	Hằng ngày, sau giờ học chính thức và Thứ 7, Chủ nhật hằng tuần	Hội trường trường TH Quế Thuận	GV Tiếng Anh
6	CLB Mĩ thuật	Bồi dưỡng, củng cố kiến thức và năng khiếu môn Mĩ thuật	HS năng khiếu	Hằng ngày, sau giờ học chính thức và Thứ 7, Chủ nhật hằng tuần	Hội trường trường TH Quế Thuận	GV Mĩ thuật

7	CLB Tin học	Bồi dưỡng, củng cố kiến thức và năng khiếu môn Mỹ thuật	HS năng khiếu	Hàng ngày, sau giờ học chính thức và Thứ 7, Chủ nhật hàng tuần	Phòng Tin học	GV Tin học
8	Teach For VN (nếu có)	Bồi dưỡng kiến thức Tiếng Anh	HS khối 3,4,5	Chiều thứ 6 và ngày thứ 7 hàng tuần	Hội trường trường TH Quế Thuận	GV Teach For

(TRƯỜNG KHÔNG TỔ CHỨC BÁN TRÚ)

